

MELAB CHROMOGENIC SAMONELLA

MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

Là môi trường nuôi cấy được sử dụng để phân lập vi khuẩn *Salmonella*, bao gồm *S.typhi* và *S.paratyphi* từ các mẫu bệnh phẩm, mẫu thực phẩm, phân hoặc từ các nguồn khác nghi chứa những chủng này.

NGUYÊN LÝ

Chromogenic Samonella là môi trường phát triển vi sinh chứa chất nền enzyme liên kết với chromogen (phản ứng màu) ưu tiên chọn lọc *Salmonella*. *Salmonella* bao gồm *S.Typhi* phát triển trên môi trường sẽ có màu tím hoa cà.

THÀNH PHẦN CỦA BỘ KÍT

Môi trường sử dụng ngay:

Mã sản phẩm	Nội dung
P901525	Hộp 10 đĩa 90mm (2x5)

CÔNG THỨC

Thành phần	g/l
Peptone and yeast extract	7.0 g
Chromogenic and selective mix	12.9g
Agar	15.0 g
pH 7.6 ±0.2	

CHÚ Ý VÀ CẢNH CÁO

- Chỉ dùng trong phòng thí nghiệm và dùng bởi người có đủ chuyên môn.
- Không sử dụng các đĩa môi trường có biểu hiện bị nhiễm khuẩn hoặc bất kì dấu hiệu hư hỏng nào.
- Không sử dụng sản phẩm hết hạn sử dụng hoặc có dấu hiệu hư hỏng hay bị nhiễm.
- Do được sử dụng trong chuẩn đoán invitro nên ưu tiên sử dụng bởi các kĩ thuật viên được đào tạo thực tiễn xét nghiệm tốt.
- Bất kì sự thay đổi nào trong quy trình cũng sẽ ảnh hưởng đến kết quả.
- Bất kì sự thay đổi nhiệt độ bảo quản nào cũng ảnh hưởng đến tính năng sản phẩm.
- Bảo quản không thích hợp có thể làm giảm tuổi thọ sản phẩm.
- Đậy nắp sau khi sử dụng và bảo quản nơi độ ẩm thấp, tránh ánh sáng và hơi ẩm.

- Để phát hiện vi sinh vật tốt: lấy và vận chuyển mẫu cần được thực hiện tốt và thích hợp với các mẫu đặc biệt theo thực tiễn phòng xét nghiệm.

ĐIỀU KIỆN BẢO QUẢN

- Bảo quản đĩa thạch trong gói màng bán thấm Cellophane, bên trong hộp giấy. Nhiệt độ bảo quản từ 2 – 8°C, tránh ánh sáng trực tiếp cho tới hết hạn sử dụng. Đĩa thạch sau khi được lấy ra khỏi màng có thể dùng trong 1 tuần tiếp theo ở cùng điều kiện bảo quản. Lưu ý bảo quản vô trùng.
- Các dấu hiệu của sản phẩm hư hỏng: thạch bị co, vỡ, chảy nước từ bên trong môi trường, biến đổi màu sắc, nhiễm. Sản phẩm nhạy cảm với ánh sáng và nhiệt độ do đó cần kiểm soát ánh sáng, quá nhiệt, độ ẩm cao, đông đá.

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

1. Loại mẫu:

- Mẫu thực phẩm, sản phẩm từ thịt, trứng, sữa tươi
- Mẫu y khoa: máu, phân... Có thể tăng sinh, cấy ria hoặc cấy trang trực tiếp.

2. Cấy mẫu:

- Mẫu có thể được cấy trực tiếp lên đĩa, cũng như cấy sau khi bước tăng sinh thích hợp.
- Nếu môi trường đã được bảo quản lạnh, cần làm ấm đến nhiệt độ phòng trước khi cấy mẫu. Cấy mẫu và nuôi ủ đĩa thạch trong điều kiện hiếu khí ở 35 ± 2°C/ 18-24 giờ.

ĐỌC VÀ PHIÊN GIẢI

Sau khi nuôi ủ, quan sát sự phát triển của vi khuẩn và hình thái khuẩn lạc:

Vi sinh vật	Hình thái khuẩn lạc
<i>Salmonella</i> bao gồm <i>S.typhi</i>	màu tím hoa cà
<i>E.coli</i> , coliforms etc	màu xanh
Một số <i>Proteus</i> ,..	Không màu
Vi khuẩn Gram dương	Ức chế
<i>Pseudomonas</i> , <i>Aeromonas</i>	Đa số bị ức chế

KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM

Vui lòng thực hiện kiểm soát chất lượng theo hướng dẫn sử dụng và tiêu chuẩn, quy định QC địa phương. Chuẩn bị tốt môi trường để dùng kiểm tra, phân lập các chủng ATCC bên dưới:

Vật sinh vật	Kết quả mong đợi
<i>S.typhimurium</i> ATCC 14028	Khuẩn lạc màu tím hoa cà
<i>E.coli</i> ATCC 25922	Khuẩn lạc màu xanh ánh kim, kích thước nhỏ
<i>C.albicans</i> ATCC 10231	Ức chế
<i>S.aureus</i> ATCC 25923	Ức chế

HIỆU SUẤT VÀ GIỚI HẠN

- Sản phẩm có độ nhạy *Salmonella* là 100% và độ đặc hiệu 89% (Gaillet et al. 1999).
- Nhiều *Salmonella typhi* có thể được phát hiện sau 24-48h nuôi ủ bằng sự thay đổi kích thước khuẩn lạc có màu hoa cà.
- Một số chủng vi khuẩn *E.coli* có thể sinh màu tím hoa cà nhạt.
- Một số *Pseudomonas* có thể có màu khuẩn lạc tím hoa cà tương tự và có thể được loại bỏ bằng test oxydase.
- Khả năng định cuối cùng phải được khẳng định bằng sinh hóa và huyết thanh.

LOẠI BỎ RÁC THẢI

- Loại bỏ tất cả các hóa chất đã sử dụng như các vật liệu dùng một lần bị nhiễm khác theo quy trình cho các sản phẩm nhiễm trùng hoặc tiềm ẩn gây nhiễm
- Sau khi sử dụng, nên tiêu hủy bằng nồi hấp ở 121°C trong ít nhất 20 phút.
- Trách nhiệm của mỗi phòng xét nghiệm là xử lý rác thải và nước thải tạo ra theo bản chất tự nhiên của chúng và mức độ độc hại và xử lý và loại bỏ chúng theo quy định được áp dụng.